	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
QUỸ ETF ABFVN DIAMOND	***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***
ABFVN DIAMOND ETF	***Independence - Freedom – Happiness***

Số/*No*: 0812.02/2025/TB-ABF

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2025

Hanoi, day 08 month 12 year 2025

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF

BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH TO EXCHANGE FOR 1 LOT OF ETF

Kính gửi/ *To*:
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam/ *Viet Nam Securities Depository And Clearing Corproration*
- Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ *Authorized Participants/ Investor*

- Tên CTQLQ/ *Fund Management company*: CTCP Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán An Bình/ *An Binh Fund Management JSC*
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam/ *Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam*
- Tên Quỹ ETF/ *ETF name*: Quỹ ETF ABFVN DIAMOND/ *ABFVN DIAMOND ETF*
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol*: **FUEABVND**
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Main office address*: Tầng 12, tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Hà Nội/ *12F, Geleximco Building, No. 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Ha Noi*
- Điện thoại/ *Tel: (024) 35626246*
- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date*: **09/12/2025**
- Đơn vị tính lô ETF/ *Unit*: 1 lô ETF tương đương 100.000 chứng chỉ quỹ ETF/ *1 lot of ETF = 100.000 ETF units*

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We annouce the creation basket as follow:*

STT	**Mã chứng khoán**	**Số lượng CP/ Giá trị (VND)**	**Tỷ lệ % trong danh mục**
Order	***Securities symbol***	***Volume/ Amount (VND)***	***Weighting***
I	**Chứng khoán/ *Stock***	**1.161.085.000**	**99,42%**
1	ACB	3.200	6,63%
2	BMP	100	1,33%
3	CTD	200	1,48%
4	CTG	500	2,19%
5	FPT	2.000	16,36%
6	GMD	1.100	5,60%
7	HDB	1.500	4,21%
8	KDH	1.400	4,00%
9	MBB	3.000	6,50%
10	MSB	1.600	1,78%
11	MWG	2.100	15,27%
12	NLG	1.200	3,68%
13	OCB	400	0,42%
14	PNJ	1.200	9,19%
15	REE	800	4,34%

16	TCB	2.900	8,49%
17	TPB	900	1,33%
18	VPB	2.600	6,61%
II	**Tiền/ *Cash* (VND)**	**6.749.234**	**0,58%**
III	**Tổng/ *Total* (=I+II)**	**1.167.834.234**	**100,00%**

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between a basket and 1 lot of ETF in value*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: (VND) 1.161.085.000

+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF*: (VND) 1.167.834.234

+ Giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Spread in value (if any)*: (VND) 6.749.234

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/ *Plan to reduce the spread*

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order:* Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer cash component*

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/ *With redemption order:* Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/ *Receive cash component after subtracting tax and redemption fee*

- Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền *(nếu có)/ In case stock can be replaced by cash:*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.*

Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ

Authorised representative of Fund Management Company

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Đống Đa, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102130960
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.12.08 17:38:51 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.1

M.S.D.N: 0102130960-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Nam